

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN PX
THÀNH PHỐ H

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 180/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 14/5/2025

“V/v Tranh chấp ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN PX, THÀNH PHỐ H

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh Ly.

Các Hội thẩm Nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Đang.

2. Bà Trần Thị Thanh Xuân.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Lan Hương - Thư ký Tòa án Nhân dân quận PX, thành phố H.

- **Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân quận PX, thành phố H tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Lê Diệu Hào – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2025, tại phòng xử án Tòa án Nhân dân quận PX, thành phố H xét xử sơ thẩm công khai, trực tiếp vụ án thụ lý số: 42/2025/TLST- HNGĐ ngày 22/01/2025 về việc “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 31/3/2025; Quyết định hoãn phiên tòa số: 67/2025/QĐST-HNGĐ ngày 21/4/2025 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Anh Phan Nguyễn Quốc H, sinh năm 1998.

Nơi thường trú: Số 50 đường Trần Nhật Duật, phường Tây L, quận PX, thành phố H. Có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Hậu, Luật sư Công ty luật trách nhiệm hữu hạn LDL thuộc Đoàn luật sư thành phố H. Trụ sở: Số 14 đường Nguyễn Văn Cừ, phường Vĩnh Ninh, quận Thuận H, thành phố H. Có mặt

- **Bị đơn:** Chị, sinh năm 1995.

Nơi cư trú: Số 29/30 đường Phạm Thị Liên, phường Kim L, quận PX, thành phố H. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 01/11/2024, bản tự khai, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn anh Phan Nguyễn Quốc H trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Phan Nguyễn Quốc H và chị Tống Phước Bảo Ng quen biết nhau tại Thành phố Hồ Chí Minh. Sau một khoảng thời gian tìm hiểu thì tổ chức lễ hỏi, cưới theo phong tục địa phương; tiến hành đăng ký kết hôn ngày 16/5/2024 tại Ủy ban Nhân dân phường Kim L, thành phố H, tỉnh TTH (Hiện nay là phường Kim L, quận PX, thành phố H). Trong thời gian này anh Phan Nguyễn Quốc H có công việc làm Nha khoa; còn chị Tống Phước Bảo Ng là giáo viên dạy ở Trường Mầm Non. Sau khi kết hôn thì vợ chồng thống nhất cùng ra Thành phố

Hà Nội để sinh sống; vợ chồng sống chung được thời gian đầu hạnh phúc thì đến khoảng tháng 8 năm 2024 bắt đầu phát sinh mâu thuẫn; trong thời gian sống chung thì anh Phan Nguyễn Quốc H bị tai nạn nằm viện; phát hiện chị Tống Phước Bảo Ng có quan hệ với người đàn ông khác, sống không chung thủy nên vợ chồng cãi vả nhau; sau đó chị Tống Phước Bảo Ng vào sinh sống với cha mẹ mình tại thành phố H; còn anh Phan Nguyễn Quốc H vẫn sinh sống tại Thành phố Hà Nội; vợ chồng không còn liên lạc với nhau; anh Phan Nguyễn Quốc H vào tìm thì chị Tống Phước Bảo Ng tránh mặt; gia đình nội ngoại cũng không hoà giải; mâu thuẫn ngày càng trầm trọng không thể đoàn tụ; tình cảm vợ chồng không còn nên anh Phan Nguyễn Quốc H đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với chị Tống Phước Bảo Ng.

- Về người con chung: Vợ chồng không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Anh Phan Nguyễn Quốc H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Nghĩa vụ tài sản chung: Anh Phan Nguyễn Quốc H xác nhận vợ chồng không vay nợ ai nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Ý kiến của bà Nguyễn Thị Hậu: Vợ chồng anh Phan Nguyễn Quốc H và chị Tống Phước Bảo Ng xảy ra nhiều mâu thuẫn, không thể đoàn tụ được nên đề nghị Toà án chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh Phan Nguyễn Quốc H.

Đối với chị Tống Phước Bảo Ng quá trình giải quyết vụ án không đến Toà án làm việc, không có văn bản trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của anh Phan Nguyễn Quốc H.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên Viện kiểm sát Nhân dân quận PX, thành phố H phát biểu quan điểm:

- Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký, đương sự thực hiện đúng quy định Bộ luật Tố tụng dân sự. Riêng chị Tống Phước Bảo Ng không đến Toà án để làm việc là chưa thực hiện đúng nghĩa vụ của đương sự quy định tại các Điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 28; Điểm a khoản 1 Điều 35; Điểm a khoản 1 Điều 39; Khoản 4 Điều 147; Điểm b khoản 2 Điều 227; Khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, để giải quyết theo hướng:

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận toàn yêu cầu khởi kiện của anh Phan Nguyễn Quốc H; anh Phan Nguyễn Quốc H được ly hôn với chị Tống Phước Bảo Ng.

- Về người con chung: Vợ chồng không có con chung nên đề nghị Hội đồng xét xử không giải quyết.

- Về tài sản chung, nghĩa vụ tài sản chung: Đề nghị Hội đồng xét xử không giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc anh Phan Nguyễn Quốc H phải chịu 300.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, trên cơ sở tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Anh Phan Nguyễn Quốc H khởi kiện chị Tống Phước Bảo Ng cư trú tại địa bàn phường Kim L, quận PX, thành phố H nên căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án Nhân dân quận PX, thành phố H.

- Tại phiên tòa lần thứ hai chị Tống Phước Bảo Ng đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ văn bản tố tụng, nhưng vắng mặt không có lý do chính đáng nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt chị Tống Phước Bảo Ng.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Phan Nguyễn Quốc H và chị Tống Phước Bảo Ng kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 16/5/2024 tại Ủy ban Nhân dân phường Kim L, quận PX, thành phố H nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận.

Trong quá trình sinh sống thì vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn, không còn quan tâm, chăm sóc nhau; vợ chồng đã sống ly thân. Hội đồng xét xử thấy rằng vợ chồng không thể đoàn tụ được, mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh Phan Nguyễn Quốc H được ly hôn với chị Tống Phước Bảo Ng theo quy định tại khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình; Các khoản 2, 3 Điều 4 Nghị quyết số: 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án Nhân dân tối cao.

[2.2] Về người con chung: Anh Phan Nguyễn Quốc H và chị Tống Phước Bảo Ng không có con chung nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[2.3] Về tài sản chung: Anh Phan Nguyễn Quốc H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[2.4] Nghĩa vụ tài sản chung: Anh Phan Nguyễn Quốc H xác nhận không vay nợ ai; không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[2.5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc anh Phan Nguyễn Quốc H phải chịu 300.000đ.

[3] Đối với ý kiến của Kiểm sát viên, đương sự phù hợp với quan điểm Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điểm a khoản 1 Điều 35; Điểm a khoản 1 Điều 39; Khoản 4 Điều 147; Điểm b khoản 2 Điều 227; Khoản 3 Điều 228; Điều 271, khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 56; Điều 57 Luật Hôn nhân và Gia đình; Các khoản 2, 3 Điều 4 Nghị quyết số: 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án Nhân dân tối cao; Điểm a khoản 5

Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Phan Nguyễn Quốc H.

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Phan Nguyễn Quốc H được ly hôn với chị Tống Phước Bảo Ng.

2. Về người con chung: Anh Phan Nguyễn Quốc H và chị Tống Phước Bảo Ng không có con chung nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

3. Về tài sản chung, nghĩa vụ tài sản chung: Hội đồng xét xử không giải quyết.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc anh Phan Nguyễn Quốc H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001048 ngày 22/01/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận PX, thành phố H. Anh Phan Nguyễn Quốc H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Anh Phan Nguyễn Quốc H có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Chị Tống Phước Bảo Ng vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TANDTPH;
- VKSND quận PX;
- Chi cục THADS quận PX;
- UBND Kim L, quận PX;
- (Đăng ký kết hôn ngày 04/02/2015)
- Dương sự;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thanh Ly

